

A. KIẾN THỨC:

I. ĐỌC HIỂU:

1. Văn bản:

- Văn bản truyện ngắn, tiểu thuyết: tương đương về đề tài với các văn bản trong SGK.
- Văn bản thơ tự do: tương đương về đề tài, thể thơ với các văn bản trong SGK.

2. Tiếng Việt:

- Trợ từ
- Thán từ
- Biện pháp tu từ
- Nghĩa của từ

*** Yêu cầu:**

a. Văn bản

- Văn bản truyện:
 - + Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học.
 - + Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến, cốt truyện đa tuyến.
 - + Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi học tác phẩm văn học.
- Văn bản thơ tự do:
 - + Nhận biết và phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc
 - + Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản

b. Tiếng Việt:

- Nhận biết và nêu tác dụng của trợ từ, thán từ.
- Nhận biết và nêu tác dụng của biện pháp tu từ.
- Nhận biết và giải thích nghĩa của từ.

II. VIẾT

1. Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện).
2. Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do.

B. MỘT SỐ DẠNG BÀI CỤ THỂ:

I. ĐỌC HIỂU

Bài 1: Đọc văn bản sau:

HAI BÁT MÌ BÒ

(1) Vào một buổi chiều mùa xuân lạnh lẽo, một cậu con trai dắt người cha mù vào quán. Cậu con trai trạc mười tám mười chín tuổi, quần áo đơn giản, lộ rõ vẻ nghèo túng, nhưng từ cậu lại toát lên nét trầm tĩnh của người có học. Cậu con trai tiến đến trước mặt tôi nói to: "Cho hai bát mì bò!". Tôi đang định viết hoá đơn, thì cậu ta hướng về phía tôi và xua xua tay rồi chỉ tay vào bảng giá treo ở trên tường nói nhỏ với tôi chỉ làm một bát mì cho thịt bò, bát kia chỉ cần rắc chút hành là được. Lúc đầu, tôi hơi hoảng, nhưng sau đó chợt hiểu ra. Hoá ra, cậu ta

gọi to hai bát mì thịt bò như vậy là cố tình để cho người cha nghe thấy, thực ra tiền không đủ nên cậu không muốn cho cha biết. Tôi cười với cậu tỏ vẻ hiểu ý.

(2) Nhà bếp nhanh nhẹn bê lên ngay hai bát mì nóng hổi. Cậu con trai chuyển bát mì bò đến trước mặt cha, ân cần chăm sóc: "Cha, có mì rồi, cha ăn đi thôi, cha cần thận kéo nóng đấy ạ!". Rồi cậu ta tự bưng bát mì nước về phía mình. Người cha không vội ăn ngay, ông cầm đũa dò dẫm đưa qua đưa lại trong bát. Mãi lâu sau, ông mới gấp trúng một miếng thịt, vội vàng bỏ miếng thịt vào bát của người con. "Ăn đi con, con ăn nhiều thêm một chút, ăn no rồi chăm chỉ học hành, sắp thi tốt nghiệp rồi...". Người cha nói với giọng hiền từ, đôi mắt tuy mờ đục vô hồn, nhưng trên khuôn mặt đầy nếp nhăn lại sáng lên nụ cười ấm áp. Điều khiến cho tôi ngạc nhiên đó là, cái cậu con trai đó không hề cản trở việc cha gấp thịt cho mình, mà cứ im như thóc đón nhận miếng thịt từ bát của cha, rồi lại lặng lẽ gấp miếng thịt đó trả về. Hành động đó cứ lặp đi lặp lại, dường như thịt trong bát của người cha cứ gấp lại đây, gấp mãi không hết. "Cái quán này thật tử tế, một bát mì mà biết bao nhiêu là thịt", ông lão cảm động nói. Kẻ đứng ngay bên cạnh là tôi, chợt toát hết cả mồ hôi, trong bát chỉ có vài mẩu thịt tội nghiệp, quất queo bằng móng tay, lại mỏng chẳng khác gì xác ve. Người con trai nghe vậy vội vàng tiếp lời cha: "Cha à, cha ăn mau đi, bát của con đầy ắp không biết để vào đâu rồi đây này". "Ừ... ừ, con ăn nhanh lên...!".

(3) Hành động và lời nói của hai cha con đã làm chúng tôi rất xúc động. Chẳng biết từ khi nào, bà chủ cũng đã ra đứng cạnh tôi, lặng lẽ nhìn hai cha con họ. Vừa lúc đó, cậu Trương đầu bếp bê lên một đĩa thịt bò vừa thái, bà chủ đưa tay ra hiệu bảo cậu đặt lên bàn của hai cha con họ. Cậu con trai ngẩng đầu tròn mắt nhìn một lúc, bàn này chỉ có mỗi hai cha con cậu ngồi, cậu ta vội vàng hỏi lại: "Anh để nhầm bàn rồi thì phải, chúng tôi không gọi thịt bò". Bà chủ mỉm cười bước lại chỗ họ: "Không nhầm đâu, hôm nay chúng tôi kỉ niệm ngày mở quán, đĩa thịt này là quà biếu khách hàng". Cậu con trai cười cười, không hỏi gì thêm. Cậu lại gấp thêm vài miếng thịt vào bát người cha, sau đó, bỏ phần còn thừa vào trong một cái túi nhựa. Chúng tôi cứ im lặng chờ cho hai cha con ăn xong, rồi lại đổi mắt tiễn hai cha con ra khỏi quán. Khi cậu Trương đi thu bát đĩa, đột nhiên kêu lên khe khẽ. Hoá ra, đáy bát của cậu con trai dề lên mấy tờ tiền giấy, vừa đúng giá tiền của một đĩa thịt bò, được viết trên bảng giá của cửa hàng. Cùng lúc, tôi, bà chủ và cả cậu Trương chẳng ai nói lên lời, chỉ lặng lẽ nhìn nhau, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng.

(San San - Hữu Bằng, <http://songdep.xitrum.net/nghethuatsong/689.html>)

Trả lời câu hỏi/Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1: Xác định thể loại và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2: Chỉ ra và cho biết chức năng của thán từ được sử dụng trong câu: "Ừ... ừ, con ăn nhanh lên...!".

Câu 3: Hành động và lời nói của người con trong đoạn văn (3) cho thấy cậu là người như thế nào?

Câu 4: Nhận xét về tình cảm của nhân vật "tôi" dành cho hai cha con người mù và những người làm việc ở quán mì trong văn bản.

Câu 5: Em sẽ làm gì để thể hiện tình yêu thương của mình với những người thân trong cuộc sống? (Nêu ít nhất 02 hành động cụ thể)

Bài 2: Đọc văn bản sau:

CẢM ƠN ĐẤT NƯỚC

(1) Tôi chưa từng đi qua chiến tranh
Chưa thấy hết sự hi sinh của bao người ngã xuống
Thưởng quê hương còn gồng gánh nỗi đau.

(2) Tôi lớn lên từ rẫy mía, bờ ao
Thả cánh điều bay
Lội đồng hái bông súng trắng
Mẹ nuôi tôi dãi dầu mưa nắng
Lặn lội thân cò quãng vắng đồng xa.

(3) Tôi lớn lên từ những khúc dân ca
Khoan nhặt tiếng đồn kìm
Ngân nga sáo trúc
Đêm trăng thu say sưa nghe bà kể
Chú Cuội một mình ngồi gốc cây đa.

(4) Thời gian qua
Xin cảm ơn đất nước
Bom đạn mấy mươi năm vẫn lúa reo sóng
hát
Còn vọng vang với những câu Kiều.
Trong từng ngấn ảy những thương yêu
Tiếng mẹ ru hời
Điệu hò thánh thót
Mang hình bóng quê hương tôi lớn thành
người.

(5) Đất nước của tôi ơi!
Vẫn sáng ngời như vàng trắng vành vạnh

(Huỳnh Thanh Hồng, trong tập *Bến quê*, NXB Văn nghệ
TP Hồ Chí Minh, 2006)

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1: Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2: Trong khổ thơ thứ hai, quê hương của nhân vật trữ tình hiện lên với những hình ảnh nào? Em cảm nhận được gì về vẻ đẹp của quê hương qua những hình ảnh thơ đó?

Câu 3: Nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng trong đoạn thơ in đậm.

Câu 4: Nhận xét về tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình được bộc lộ trong văn bản trên.

Câu 5: Quê hương là nơi cho ta kỉ niệm ngọt ngào và tuổi thơ. Khi hồi tưởng về những kỉ niệm thơ ấu tươi đẹp, em có cảm xúc như thế nào? (Nêu ít nhất 02 cảm xúc cụ thể).

II. VIẾT

Đề 1: Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích.

Đề 2: Viết đoạn văn phối hợp khoảng 10 – 12 câu trình bày cảm nhận của em về bài thơ “Cảm ơn đất nước” của nhà thơ Huỳnh Thanh Hồng. Trong đó có sử dụng một thán từ, một trợ từ (Gạch chân, chú thích rõ).

Ban Giám hiệu

Tổ chuyên môn

Nhóm chuyên môn

Phạm Thị Thanh Bình

Trần Thu Thủy

Lê Hà Vy